

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BẮC NINH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2017/HSST

Ngày 01 tháng 9 năm 2017

*“Lục Văn M tàng trữ trái phép chất ma
túy”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Thế Bình.
- + *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đức Hùng, ông Nguyễn Văn An
- + *Thư ký phiên tòa:* Bà Đàm Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.
- + *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Lan Hương - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 01 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 303/2017HSST ngày 14 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/QĐXX- ST ngày 16/8/2017 đối với bị cáo:

Lục Văn M - Sinh năm 1994.

- STQ: Thôn 8, xã G, huyện Y, tỉnh Yên Bái.
- Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
- Bố: Lục Văn Tân- Sinh năm 1948; Mẹ: Nông Thị Côi- Sinh năm 1960.
- Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là thứ 5.
- Vợ, con: Chưa có.
- Tiền án: Không
- Tiền sự: Ngày 19/9/2016 bị Chủ tịch UBND xã G, huyện Y, tỉnh Yên Bái ra quyết định biện pháp giáo dục tại xã, phường về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” với thời hạn 3 tháng, đến ngày 19/12/2016 chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường.
- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 25 phút ngày 27/6/2017, khi thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại địa bàn khu phố L, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Công an phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh phát hiện bắt quả tang Lục Văn M, sinh năm 1994, trú tại thôn 8, xã G, huyện Y, tỉnh Yên Bái đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại lòng bàn tay trái của M 02 gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. M khai hai gói nhỏ bị thu giữ là ma túy, M mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Công an phường Đ tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và giao đối tượng cùng tang vật có liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thị xã T để điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Sau khi nhận đối tượng và các tang vật có liên quan, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thị xã T có Quyết định trưng cầu giám định số 289 gửi Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tại Kết luận giám định số: 900/KLGD- PC54 ngày 27/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng có trọng lượng là 0,4012 gam. Loại ma túy: Chất Heroine.*

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do bản thân mắc nghiện chất ma túy nên khoảng 8 giờ ngày 27/6/2017 bị cáo đi bộ từ nơi làm việc ở khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thị xã T đến phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy sử dụng, khi đến địa bàn phường Đ bị cáo đi lòng vòng quanh khu dân cư để tìm mua ma túy thì bị cáo có gặp 01 nam thanh niên có biểu hiện là người nghiện chất ma túy (nam thanh niên này bị cáo không quen biết), bị cáo có hỏi người này về địa điểm nơi mua ma túy thì được người này chỉ đến một ngôi nhà có cửa cuốn đóng kín (bị cáo không nhớ cụ thể là nhà nào). Theo sự chỉ dẫn, bị cáo đi đến trước cửa ngôi nhà và nhìn qua khe cửa vào bên trong thấy bên trong có 01 người phụ nữ bị cáo gọi “*Chị ơi*” thì người phụ nữ hỏi “*Bao nhiêu*” hiểu ý người phụ nữ muốn hỏi mua bao nhiêu ma túy bị cáo đáp “*Trăm ruồi*” đồng thời dùng tay phải lấy 150.000đ đưa qua khe cửa vào bên trong, người phụ nữ cầm tiền rồi đưa ra ngoài cho bị cáo 02 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng. Bị cáo cầm 02 gói nhỏ do người phụ nữ đưa quay ra đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số 209/Ctr- VKS ngày 11/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Hành vi cất giấu trên người 02 gói ma túy là chất Heroine có trọng lượng 0,4012 gam vào sáng ngày 27/6/2017 với mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn cho nhu cầu bản thân là phạm tội. Các cơ quan pháp luật khởi tố, điều tra, truy tố và đưa bị cáo ra xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng tội, đúng người, đúng pháp luật

Về nguồn gốc 02 gói ma túy bị cáo khai mua của một người phụ nữ tại ngôi nhà có cửa cuốn đóng kín trong khu dân cư thuộc phường Đ, thị xã T với giá 150.000đ do một nam thanh niên chỉ đến.

Về nam thanh niên đã chỉ cho bị cáo nơi mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo bị cáo không biết những người này là ai tên, tuổi, địa chỉ thế nào; địa chỉ ngôi nhà nơi mua ma túy bị cáo cũng không nhớ.

Tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, Điều 33 BLHS 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “*Về việc thi hành Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ Luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13*”. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/6/2017. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi chữ “*Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGĐ số 900/KLGĐ- PC54 ngày 27/6/2017 của PC54*”).

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong giai đoạn điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu là 02 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh. Đã đủ căn cứ vững chắc khẳng định: Hành vi cất giấu trên người 0,4012gam chất ma túy là *Heroin* với mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân của Lục Văn M vào sáng ngày 27/6/2017 đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T quy kết bị cáo theo tội danh và điều luật trên là, đúng tội, đúng người, và có căn cứ.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, gây tác hại xấu đến sức khỏe, nhân cách và sự phát triển bình thường của con người, hành vi đó còn là căn nguyên làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo là người trưởng thành có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy và sự cấm đoán của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến ma túy. Bản thân bị cáo từng bị chính quyền địa phương nơi cư trú áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng biện pháp “*Giáo dục tại xã, phường*” về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, lẽ ra bị cáo phải lấy đây làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân rời xa ma túy làm người có ích cho xã hội. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, coi thường kỷ cương xã hội, coi rẻ sức khỏe của bản thân, bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy và phạm tội. Để từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội đồng thời giúp bị cáo cải tạo, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, văn hóa thấp nên nhận thức về mặt xã hội còn hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra theo bản cáo trạng truy tố bị cáo ra trước phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 BLHS có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm tù, song theo khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 quy định khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “*Về việc thi hành Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ Luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13*”; Công văn số 276/TANDTC- PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc “*Áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS 2015*”, Hội đồng xét xử thấy cần vận dụng mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 để xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù với bị cáo lẽ ra cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo là đối tượng nghiện hút ma túy, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, mục đích phạm tội không có tính tư lợi nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra chứng minh chất bột màu trắng bên trong 02 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng thu giữ khi bắt giữ bị cáo là *Heroin* đây là chất độc hại Nhà nước nghiêm cấm, sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án còn có nam thanh niên đã chỉ chỗ mua ma túy cho bị cáo và người phụ nữ ở tại ngôi nhà có cửa cuốn đóng kín thuộc khu dân cư phường Đ, thị xã T đã bán cho bị cáo 02 gói ma túy. Song quá trình điều tra chứng minh bị cáo không biết hai đối tượng trên là ai, tên tuổi là gì, địa chỉ ở đâu, vị trí và địa chỉ ngôi nhà nơi mua ma túy bị cáo cũng không xác định được. Do vậy đối với nam thanh niên đã chỉ cho bị cáo nơi mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lục Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 41BLHS; Điều 76, Điều 99, Điều 228, Điều 231, 234 BLTTHS; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “*Về việc thi hành Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ Luật tổ tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13*”. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lục Văn M 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/6/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi chữ “*Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 900/KLGD- PC54 ngày 27/6/2017 của PC54*”).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKS ND thị xã T;
- THADS thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Đỗ Thế Bình

